

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI



HỒ SƠ
ĐỀ ÁN MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN
MÃ SỐ: 7810201

ĐỒNG NAI – 2020

Số: /ĐA-ĐHCNDN

Đồng Nai, ngày tháng 4 năm 2020

ĐỀ ÁN ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành: Quản trị khách sạn; Mã số: 7810201

Trình độ đào tạo: Đại học

I. Sự cần thiết mở ngành đào tạo

1. Giới thiệu khái quát về cơ sở đào tạo

Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai thành lập theo Quyết định số 929/QĐ-TTg ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Thủ tướng Chính Phủ trên cơ sở nâng cấp Trường Cao đẳng Kỹ thuật - Công nghệ Đồng Nai có trụ sở tại Khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: 0251. 3996473

- Fax: 0251. 3996915

Website: www.dntu.edu.vn

- Email: info@dntu.edu.vn

- **Sứ mệnh:** Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng dựa trên nền tảng công nghệ và trải nghiệm; nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao tri thức đáp ứng nhu cầu xã hội đáp ứng nhu cầu xã hội, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.
- **Tầm nhìn:** Đến năm 2035, Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai trở thành trường đại học ứng dụng có uy tín trong nước và khu vực, với môi trường giáo dục hiện đại tất cả vì người học và phục vụ cộng đồng.
- **Giá trị cốt lõi:** Trung thành – Trách nhiệm – Sáng tạo.

Sau 15 năm được thành lập và thực hiện nhiệm vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo giao, Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đã đạt được những thành tựu đáng ghi nhận.

1.1. Về cơ cấu tổ chức

Hiện nay, cơ cấu tổ chức của nhà trường gồm có:

- Khoa đào tạo chuyên ngành (05 khoa): Kinh tế - Quản trị; Kế toán – Tài chính; Công nghệ; Khoa học ứng dụng – Sức khỏe và Ngoại ngữ.
- Phòng chức năng (10 phòng): Đào tạo – Khảo thí; Tổ chức nhân sự; Thanh tra – Quản lý sinh viên và Đảm bảo chất lượng giáo dục; Sau đại học; Quan hệ doanh

nghiệp và Phát triển kỹ năng; Truyền thông; Hành chính – Tổng hợp; Kế hoạch – Tài chính; Hợp tác quốc tế; Quản lý ký túc xá.

- Trung tâm (02 trung tâm): Thông tin – Thư viện; Tin học – Ngoại ngữ.
- Viện nghiên cứu (01 viện): Viện Nghiên cứu và Ứng dụng khoa học công nghệ.

1.2. Về hoạt động đào tạo:

Ở bậc Đại học, nhà trường đã tuyển sinh và triển khai đào tạo 15 ngành Đại học được chia thành 03 nhóm ngành chính, gồm có:

- Nhóm ngành Công nghệ - Kỹ thuật (08 ngành): Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử; Công nghệ kỹ thuật xây dựng; Công nghệ kỹ thuật ô tô; Công nghệ chế tạo máy; Công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật thực phẩm; Công nghệ kỹ thuật môi trường; Công nghệ kỹ thuật hóa học.
- Nhóm ngành Khoa học sức khỏe (02 ngành): Điều dưỡng; Kỹ thuật xét nghiệm y học.
- Nhóm ngành Kinh doanh - Quản lý (04 ngành) Quản trị kinh doanh; Kế toán; Tài chính – Ngân hàng; Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.
- Nhóm ngành nhân văn (01 ngành): Ngôn ngữ Anh.

Hàng năm, sinh viên được tăng cả về số lượng cũng như chất lượng. Quy mô hiện tại đào tạo các nhóm ngành và chuyên ngành trên hiện nay là 6.040 sinh viên. Dự kiến tính đến hết năm học 2019 - 2020, nhà trường sẽ có 06 khoá tốt nghiệp bậc đại học. Đáng chú ý, theo số liệu điều tra khảo sát tình hình việc làm của sinh viên tốt nghiệp năm 2018 của Phòng Quan hệ doanh nghiệp và Phát triển kỹ năng¹, tỉ lệ sinh viên có việc làm đạt 92,5%, trong đó đến 82% số lượng sinh viên tốt nghiệp có việc làm đúng chuyên ngành. Những con số đó phản ánh trung thực năng lực đào tạo của nhà trường trong việc đáp ứng được nhu cầu và yêu cầu của xã hội.

1.3. Về đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên

Trường đã quy tụ được một đội ngũ cán bộ giảng dạy cơ hữu cũng như hợp đồng giảng dạy dài hạn với các giảng viên, nghiên cứu viên có học vị cao, có kinh nghiệm thực tế. Tính đến ngày 15/4/2020, nhà trường có 01 GS, 09 PGS, 42 Tiến sĩ, và 263 Thạc sĩ. Trong đó nhiều giảng viên, nghiên cứu viên được đào tạo bài bản, dài hạn ở các nước phát triển. Với 15 năm hình thành và phát triển, việc xây dựng được một đội ngũ có chất lượng như trên được xem là một sự nỗ lực lớn của Ban lãnh đạo nhà trường. Với Chiến lược phát triển nguồn nhân lực đến năm 2030, nhà trường tự tin đáp ứng được nhu cầu phát triển trong bối cảnh cuộc cạnh mạng 4.0.

¹ Tham khảo trong Báo cáo số 28/BC-ĐHCNĐN-QHDN&PTKN gửi Bộ GD và ĐT ngày 11 tháng 1 năm 2019.

1.4. Về cơ sở vật chất

Trường có cơ sở vật chất khang trang, hiện đại, được đầu tư đầy đủ thiết bị dạy học dùng cho việc giảng dạy với diện tích đất theo quy hoạch được giao là 4,011 ha đất tại địa chỉ Đường Nguyễn Khuyến, khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Diện tích xây dựng hiện hữu là 34.024 m², gồm các công trình là các khu giảng đường (phòng học); khu thí nghiệm, thực hành; Trung tâm Thông tin – Thư viện; khu Ký túc xá; Khu Thể thao; Khu hiệu bộ hành chính và các công trình phụ trợ khác như khu căn tin, bãi giữ xe, ... Với các trang thiết bị được đầu tư, lắp đặt phục vụ tốt cho công tác đào tạo, giảng dạy và học tập của Nhà trường. Toàn trường đã xây dựng cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin hiện tại với mạng internet băng thông tốc độ cao phục vụ hệ thống quản lý và hệ thống truy cập wifi miễn phí 24/24 đáp ứng hoạt động đào tạo và nghiên cứu .

Với những nỗ lực không ngừng nghỉ trong thời gian qua, tháng 6/2018 trường Đại học công nghệ Đồng Nai đã được cấp Giấy chứng nhận đạt chuẩn chất lượng giáo dục do Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục của Đại Học Quốc Gia Hà Nội cấp. Tháng 10/2019, nhà trường đã thực hiện đánh giá ngoài hai chương trình đào tạo bậc đại học theo Bộ tiêu chuẩn đánh giá chất lượng chương trình đào tạo theo Thông tư 04/2016/TT-BGDĐT gồm: Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử và Công nghệ thực phẩm. Trong những năm tiếp theo, nhà trường sẽ tiến hành đánh giá ngoài hai chương trình đào tạo/năm.

Với chiến lược phát triển rõ ràng và mô hình quản trị hiện đại, trường Đại học Công nghệ Đồng Nai cam kết cung cấp cho người học những chương trình đào tạo có chất lượng, được xã hội công nhận, góp phần cung ứng nguồn nhân lực có trình độ cao cho xã hội.

2. Trình bày sự cần thiết về việc mở ngành

Trong những năm gần đây, du lịch nước ta có những bước phát triển mạnh, đóng góp một phần đáng kể vào GDP của cả nước. Để có được kết quả như vậy là một trong những đóng góp của kinh doanh khách sạn. Nhờ số lượng khách du lịch tăng, ngày càng nhiều khách sạn và khu nghỉ dưỡng xây dựng ở Việt Nam.

Theo thống kê của Tổng cục Du lịch, số lượng khách sạn dự kiến vào tháng 12 năm 2020, sẽ đạt 26.800 với 532.000 phòng, tăng 10% mỗi năm. Sự tăng trưởng đáng kể này gắn liền với tiềm năng lớn về cơ hội việc làm trong ngành kinh doanh khách sạn. Dự kiến năm 2020, Việt Nam sẽ đón khoảng 10.5 triệu lượt khách du lịch quốc tế, 48-50 triệu lượt khách du lịch nội địa với tổng số 580.000 phòng lưu trú, tạo ra 3 triệu việc làm. Theo đó, nhu cầu về nguồn nhân lực được đào tạo nghề, đặc biệt là nguồn nhân lực trình độ cao ngày càng lớn và cấp thiết.

Việt Nam đang phải đối mặt với sự thiếu hụt nguồn nhân lực chất lượng cao, được đào tạo bài bản, nhất là trong ngành công nghiệp du lịch, khách sạn. Nhu cầu này càng trở nên cấp thiết sau khi thỏa thuận ASEAN về tự do luân chuyển nguồn nhân lực ngành Du lịch giữa các nước trong khu vực Đông Nam Á được triển khai. Tuy nhiên, nguồn nhân lực về quản trị khách sạn ở nước ta trong những năm vừa qua chưa được định hình rõ rệt. Theo đó, nhu cầu về nguồn nhân lực được đào tạo quản trị khách sạn, đặc biệt là nguồn nhân lực trình độ cao ngày càng lớn và cấp thiết. Theo dự báo, đến năm 2020, ngành du lịch cả nước cần trên 2 triệu lao động trực tiếp làm việc cho các cơ sở dịch vụ du lịch, khách sạn;. Mỗi năm, các trường đào tạo chuyên ngành về du lịch, khách sạn chỉ đáp ứng được 60% nhu cầu của ngành, dẫn đến tình trạng thiếu trầm trọng nguồn nhân lực du lịch, khách sạn.

Đồng Nai có nhiều địa danh, phong cảnh nổi tiếng như: Vườn quốc gia Cát Tiên, suối Mơ (huyện Tân Phú), Khu Bảo tồn thiên nhiên - văn hóa Đồng Nai, hồ Trị An (huyện Vĩnh Cửu), thác Giang Điền (huyện Trảng Bom)... toàn tỉnh hiện có 24 khu, điểm du lịch với 129 cơ sở lưu trú, trong đó có 1 khách sạn 5 sao, 1 khách sạn 4 sao và nhiều khách sạn 3 sao. Trong 9 tháng của năm 2019, Đồng Nai đón khoảng 3,5 triệu lượt du khách đến tham quan tại các điểm, khu du lịch trên địa bàn với doanh thu khoảng 1,2 ngàn tỷ đồng, tăng khoảng 15% so với năm ngoái. Ngoài ra, Đồng Nai có nhiều thuận lợi để phát triển du lịch đường sông, bởi dòng sông Đồng Nai có nhiều lợi thế về cảnh đẹp, các giá trị về truyền thống, lịch sử và văn hóa ven sông. Tuy nhiên, một trong những yếu tố quan trọng tác động tới việc phát triển du lịch ở Đồng Nai là phải phát triển nguồn nhân lực vừa đảm bảo đủ số lượng ở các khu, điểm du lịch, khách sạn vừa đảm bảo chuyên môn, kỹ năng phục vụ. Hiện nay, Đồng Nai tiếp tục cải cách hành chính, có thêm các chính sách khuyến khích, mời gọi đầu tư vào du lịch, phát triển nguồn nhân lực cho hoạt động du lịch, khách sạn; chú trọng xây dựng thương hiệu cho du lịch Đồng Nai theo hướng phát triển du lịch sinh thái gắn với nâng cao giá trị cộng đồng, bản sắc văn hóa địa phương. Vì vậy, việc đào tạo nguồn lực quản trị du lịch, khách sạn phục vụ cho phát triển du lịch của tỉnh Đồng Nai phát triển bền vững là một việc rất cần thiết.

Việc mở ngành đào tạo Quản trị khách sạn là phù hợp với chiến lược phát triển của Nhà trường để đáp ứng nguồn lực cho nhu cầu xã hội và đã được xác định trong phương hướng và kế hoạch phát triển của Nhà trường, để đáp ứng được nhu cầu cấp thiết nguồn lực quản trị du lịch và khách sạn cho tỉnh Đồng Nai và các vùng lân cận, thông qua việc khảo sát nhu cầu nguồn lực của ngành Quản trị khách sạn và đã được Hội đồng quản trị (nay là Hội đồng trường) quyết nghị thông qua.

II. Tóm tắt điều kiện mở ngành đào tạo

1. Năng lực của cơ sở đào tạo

1.1. *Đội ngũ giảng viên, cán bộ khoa học cơ hữu ngành Quản trị khách sạn*

Hiện nay, Bộ môn Du lịch trực thuộc Khoa Kinh tế - Quản trị đã có đủ đội ngũ giảng viên cơ hữu bảo đảm về số lượng, chất lượng, trình độ và cơ cấu để tổ chức đào ngành Quản trị khách sạn (Theo quy định tại Khoản 2, Điều 2, Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT). Cụ thể, xuất phát từ việc hiện chưa có cơ sở đào tạo bậc Thạc sĩ và Tiến sĩ ngành Quản trị khách sạn tại Việt Nam. Do vậy, Nhà trường đã lựa chọn nhân sự chủ trì mở ngành là 01 Phó giáo sư, Tiến sĩ ngành Quản trị kinh doanh có công bố khoa học trong lĩnh vực du lịch, 01 Tiến sĩ Quản trị kinh doanh có các công trình khoa học về du lịch, khách sạn, 06 Thạc sĩ ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, Du lịch học là chuyên ngành gần của ngành Quản trị khách sạn và 02 Thạc sĩ ngành Quản trị kinh doanh đã từng tốt nghiệp đại học chuyên ngành Du lịch và có các công trình nghiên cứu khoa học liên quan đến ngành dự kiến đào tạo.

Cơ cấu nhân sự cơ hữu mở ngành Quản trị khách sạn như sau:

TT	Trình độ	Số lượng	Cơ cấu
[1]	Phó giáo sư, Tiến sĩ	02	20%
[2]	Thạc sĩ	08	80%
	Tổng cộng	10	100%

Ngoài ra, các giảng viên tham gia giảng dạy các học phần chung trong chương trình đào tạo đều có trình độ thạc sĩ trở lên.

Chi tiết danh sách giảng viên cơ hữu được liệt kê tại mục 1.1, 1.2 của Biên bản kiểm tra thực tế điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện đính kèm Đề án.

1.2. *Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo ngành Quản trị khách sạn*

Trường có cơ sở vật chất hiện đại, trang bị đầy đủ thiết bị dạy học dùng cho việc giảng dạy với diện tích đất theo quy hoạch được giao là 4,011 ha đất tại địa chỉ Đường Nguyễn Khuyến, khu phố 5, phường Trảng Dài, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Diện tích xây dựng hiện tại là 34.024 m², gồm các công trình là các khu giảng đường (phòng học); khu thí nghiệm, thực hành; Trung tâm Thông tin – Thư viện; khu Ký túc xá; Khu Thể thao; Khu hiệu bộ hành chính và các công trình phụ trợ khác như khu căn tin, bãi giữ xe, hệ thống wifi với tốc độ cao được phủ toàn bộ khuôn viên... Với các trang thiết bị được đầu tư, lắp đặt phục vụ tốt cho công tác đào tạo, giảng dạy và học tập của Nhà trường.

a. Phòng học, phòng thực hành, giảng đường

Nhà trường có 110 phòng học lý thuyết, 4 giảng đường với diện tích 11.623 m² phục vụ cho tất cả ngành, chuyên ngành đào tạo trong nhà trường. Danh mục giảng đường, hội trường, phòng học được thể hiện ở bảng sau:

Giảng đường, hội trường, phòng học		m ²	11.623
I.	Hội trường, phòng họp nhóm	m ²	2.192
1.	Khu A (số phòng)	4	582
2.	Khu C (số phòng)	1	260
3.	Khu G (số phòng)	4	1.350
II.	Phòng hội thảo	m ²	310
III.	Phòng học lý thuyết	m ²	9.431
1.	Khu A (số phòng)	29	2.391
2.	Khu B (số phòng)	25	1.845
3.	Khu F (số phòng)	28	2.875
4.	Khu G (số phòng)	28	2.320
IV.	Phòng thực hành ngành Quản trị khách sạn	m ²	110
1.	Phòng TH nghiệp vụ buồng (số phòng)	03	60
2.	Phòng TH nghiệp vụ nhà hàng (số phòng)	01	30
3.	Phòng TH nghiệp vụ lễ tân (số phòng)	01	20

b. Trang thiết bị phục vụ đào tạo

Để tạo điều kiện tốt nhất cho sinh viên cũng như các học viên học tập và nghiên cứu, Nhà trường đầu tư và đưa vào sử dụng hàng loạt trang thiết bị hiện đại. Danh mục các trang thiết bị phục vụ đào tạo được thể hiện ở bảng sau:

TT	Tên gọi của máy, thiết bị, kí hiệu, mục đích sử dụng	Nước sản xuất, năm sản xuất	Số lượng	Tên học phần sử dụng thiết bị	Ghi chú
1.	Hệ thống âm thanh	Trung Quốc, 2010	50	Tất cả các học phần	
2.	Máy chiếu	Trung Quốc, Nhật, 2012	60	Tất cả các học phần	
3.	Ti vi	Trung Quốc, Nhật, 2013	20	Tất cả các học phần	
4.	Máy tính	Trung Quốc, Nhật, 2012	700	Thương mại điện tử, Tin học đầu ra	
5.	Phòng Lab (cabin) học ngoại ngữ	Việt Nam, 2019	01	Các học phần ngoại ngữ	
6.	Phòng máy tính	Việt Nam, 2013	15	Tất cả các học phần	

Ngoài ra, Nhà trường còn bố trí đầy đủ các trang thiết bị, dụng cụ cho các phòng thực hành của ngành Quản trị khách sạn (Chi tiết xem tại mục 2.1, Biên bản kiểm tra thực tế điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện đính kèm Đề án)

c. Thư viện giáo trình, sách nghiên cứu, tài liệu tham khảo

Tổng diện tích thư viện: 3.335 m², trong đó diện tích phòng đọc: 2.260 m²; Số chỗ ngồi: 1.200; Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 100; Phần mềm Libol quản lý thư viện. Thư viện điện tử 400 m² có hơn 5.292 đầu sách gồm 65.802 quyển. Thư viện điện tử được kết nối với hệ thống internet trong website của trường có gần 80.000 tài liệu được kết nối với thư viện trong và ngoài nước, Thư viện truyền thống có 15.492 đầu

sách gồm 83.571 sách tham khảo bao gồm sách tiếng Việt và sách tiếng Anh các ngành đủ đáp ứng nhu cầu đào tạo từ trung cấp, cao đẳng, đại học đến sau đại học.

Riêng để phục vụ đào tạo ngành Quản trị khách sạn, có 62 đầu sách và có 42 cuốn sách chuyên khảo và tạp chí dùng cho đào tạo chuyên ngành.

Chi tiết tham khảo mục 2.4 - 2.5 của Biên bản kiểm tra thực tế điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện đính kèm Đề án.

d. Hoạt động nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

- *Về hoạt động nghiên cứu khoa học:*

Với đội ngũ giảng viên và các chuyên gia khoa học là các giáo sư, phó giáo sư, tiến sĩ và thạc sĩ được đào tạo bài bản, chính quy từ các trường trong nước, một số được đào tạo tại nước ngoài, nhiều người đã giữ cương vị lãnh đạo, chỉ đạo hoặc trực tiếp chủ trì các đề tài nghiên cứu ở các viện nghiên cứu quan trọng có tầm quốc gia, quốc tế. Các giảng viên quy tụ về đây, một mặt truyền đạt những kiến thức lý thuyết tiên tiến đã được đúc kết trong nhiều năm, mặt khác các giảng viên vốn là những nhà khoa học lăn lộn nhiều trong thực tế nghiên cứu, sẵn sàng chia sẻ những kinh nghiệm cho các đồng nghiệp trẻ và cho đội ngũ sinh viên trong toàn trường đang khát khao dần thân vào con đường khoa học. Vì vậy, công tác nghiên cứu khoa học của Nhà trường đã có biến chuyển mạnh mẽ về lượng cũng như về chất. Cụ thể, năm 2010 có 1 đề tài cấp tỉnh 6 đề tài cấp trường, năm 2011 đã có 2 đề tài cấp Nhà nước, 3 đề tài cấp tỉnh và hàng chục đề tài cấp trường, hàng trăm đề tài cấp Khoa đã được xét duyệt. Từ 2015 đến nay, các cán bộ khoa học của nhà trường đã công bố được 29 bài báo quốc tế trong danh mục ISI. Ngoài ra, công tác nghiên cứu cải tiến chương trình, giáo trình, cập nhật kiến thức hiện đại cũng đã được đẩy mạnh và thu được kết quả khích lệ. Sau hơn 9 năm thành lập trường Đại học Công nghệ Đồng Nai có 100% giáo trình bài giảng lý thuyết và thực hành ở bậc Đại học, cao đẳng đã được biên soạn. Với phương châm: Hiện đại - Thực tế - Hiệu quả, các kiến thức trong giáo trình đã được đúc kết, rút tĩa từ các giáo trình có uy tín ở trong và ngoài nước, được các giảng viên dày công biên soạn đang được sinh viên nhiệt liệt đón nhận. Phát huy truyền thống của một trường công nghệ, công tác cải tiến mô hình học cụ, làm mới thiết bị thực hành luôn được coi trọng và hàng năm các giảng viên và sinh viên đã thiết kế, chế tạo hàng trăm mô hình học cụ, thiết thực phục vụ cho các hoạt động đào tạo.

- *Về hợp tác quốc tế:*

Hợp tác quốc tế là xu hướng tất yếu của các trường đại học nhằm đảm bảo tính hội nhập quốc tế, tranh thủ giao lưu và hợp tác với các trường, các đối tác trên toàn thế giới để phát triển và bắt kịp xu hướng phát triển của thời đại. Nhận thức sâu sắc điều này nên ngay trong giai đoạn đầu sau khi thành lập, Ban lãnh đạo nhà trường đã nhận

định hợp tác quốc tế là một trong những chiến lược cần thực hiện đồng bộ với những chiến lược khác để đưa Nhà trường dần tiệm cận với các nền giáo dục đại học phát triển trên thế giới. Sau khi được nâng cấp lên Đại học vào năm 2011, Nhà trường tiếp tục xác định rõ yêu cầu hội nhập quốc tế trong hoạt động đào tạo thông qua tuyên bố trong sứ mệnh của mình, cụ thể “Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai..., đào tạo nguồn nhân lực chất lượng, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế”. Từ đây, nhiệm vụ của hoạt động hợp tác quốc tế trong nhiều năm qua được đặt trong tâm vào việc tranh thủ xây dựng các mối quan hệ với các đối tác trên thế giới nhằm triển khai các chương trình hợp tác quốc tế, mang lại lợi ích cho sinh viên và cho cán bộ, công nhân viên của Nhà trường. Các hoạt động hợp tác quốc tế ngày càng được phát triển cả về chiều rộng, cũng như chiều sâu. Trong giai đoạn 2011 – 2015, Nhà trường đã ký kết và hợp tác được với nhiều đối tác là các trường, viện nghiên cứu, tổ chức phi chính phủ trên khắp thế giới.

Với sự cố gắng không biết mệt mỏi trong suốt thời gian qua, Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đã gặt hái được một số thành tựu trong công tác hợp tác quốc tế như sau: Kết nối và xây dựng mối quan hệ với gần 80 đối tác uy tín trong khu vực Đông Nam Á và trên thế giới; Phát triển nguồn học bổng cho giảng viên và sinh viên Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai; Tìm kiếm, xây dựng đội ngũ giảng viên, các chuyên gia từ nước ngoài đến làm việc tại Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai; Hoạt động giao lưu văn hóa, trao đổi sinh viên và thực tập quốc tế; Hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học

2. Chương trình đào tạo và Kế hoạch đào tạo

Tên chương trình : Chương trình đào tạo Quản trị Khách sạn.

Trình độ đào tạo : Đại học

Ngành đào tạo: Quản trị Khách sạn ; Mã số : 7810201

2.1. Chương trình đào tạo, đối tượng tuyển sinh và dự kiến tuyển sinh

a. Chương trình đào tạo

Khối lượng kiến thức toàn khoá là 126 tín chỉ (chưa bao gồm khối kiến thức Giáo dục quốc phòng – an ninh & Giáo dục thể chất) và được phân bổ như sau:

KHỐI KIẾN THỨC	Kiến thức bắt buộc	Kiến thức tự chọn	Tổng
1. Kiến thức giáo dục đại cương	31	2	33
2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp	61	22	83
- Kiến thức cơ sở khối ngành	11	8	19
- Kiến thức ngành	16	2	18

- Kiến thức chuyên ngành	34	12	46
3. Thực tập tốt nghiệp	5	0	5
4. Khoá luận Tốt nghiệp	5	0	5
TỔNG KHỐI LƯỢNG	102	24	126

- *Mục tiêu đào tạo:* Đào tạo cử nhân ngành Quản trị khách sạn có phẩm chất đạo đức, chính trị vững vàng; có kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, cơ sở ngành liên quan đến lĩnh vực du lịch nói chung và ngành Quản trị khách sạn nói riêng; có kiến thức chuyên môn vững chắc và năng lực thực hành nghề nghiệp để giải quyết có hiệu quả những vấn đề trong hoạt động kinh doanh, quản trị khách sạn. Đồng thời, có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm, có tinh thần trách nhiệm, sáng tạo phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế trong lĩnh vực du lịch nói chung và kinh doanh khách sạn nói riêng.

Mục tiêu cụ thể:

+ Về kiến thức: Vận dụng được những kiến thức cơ bản của khoa học xã hội nhân văn, khoa học kinh tế và quản trị kinh doanh, khoa học du lịch và những kiến thức chuyên sâu trong các lĩnh vực của hoạt động kinh doanh, quản trị khách sạn vào thực tiễn để nâng cao hiệu quả công tác.

+ Về kỹ năng:

Thực hiện, quản lý, điều hành và giám sát các nghiệp vụ cơ bản trong các đơn vị kinh doanh khách sạn (lễ tân, lưu trú, buồng, nhà hàng, ăn uống...) và các đơn vị dịch vụ khác; đồng thời, tham gia xây dựng, phản biện và thực thi các chiến lược, dự án, kế hoạch của doanh nghiệp liên quan đến mảng kinh doanh khách sạn.

Ứng xử, giao tiếp mang tính chuyên nghiệp, đặc biệt có khả năng làm việc theo nhóm một cách hiệu quả; sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ, và các ứng dụng công nghệ thông tin phổ biến để phục vụ cho hoạt động kinh doanh khách sạn.

+ Về thái độ: Làm việc với tính kỷ luật và trách nhiệm cao, thái độ làm việc nghiêm túc và chuyên nghiệp, luôn có tinh thần cầu tiến và cầu thị, năng động và sáng tạo; Yêu nghề và có đạo đức nghề nghiệp; Quan hệ cộng đồng tốt và có tinh thần phục vụ cộng đồng; Quan hệ đúng mực với đối tác, quan hệ tốt với đồng nghiệp; và Ý thức học tập suốt đời.

Vị trí công việc sau khi tốt nghiệp

Sinh viên ngành Quản trị khách sạn sau khi tốt nghiệp có thể đảm nhiệm các vị trí sau:

- Nhân viên nghiệp vụ, giám sát tại các bộ phận của khách sạn, khu nghỉ dưỡng như: Tiền sảnh, Nhà hàng, Buồng, Marketing – Kinh doanh, Quản lý thu mua, Tổ chức sự kiện và hội nghị;

- Chuyên viên tại các cơ quan, tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội liên quan đến hoạt động du lịch.

- Tham gia giảng dạy chuyên ngành Quản trị khách sạn, nhà hàng trong các trường cao đẳng và trung cấp.

Trình độ ngoại ngữ và tin học

- Đạt trình độ ngoại ngữ (Tiếng Anh) tối thiểu B1 khung tham chiếu Châu Âu hoặc tương đương.

- Đạt trình độ tin học đáp ứng Quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin tại Thông tư số 03/2014/TT- BTTTT.

b. Đối tượng tuyển sinh

Tất cả công dân Việt Nam đã tốt nghiệp phổ thông trung học và tương đương đạt các yêu cầu theo đúng Quy chế tuyển sinh Đại học hệ Chính quy của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh hàng năm của Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai.

c. Dự kiến số lượng tuyển sinh trong 03 năm đầu tiên như sau:

Ngành	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022
Quản trị khách sạn	50	100	150

2.2. Kế hoạch đào tạo: Toàn bộ khối lượng chương trình sẽ được tổ chức thực hiện trong 04 năm và được phân bổ trong 12 học kỳ (03 học kỳ/năm học).

3. Biên bản của Hội đồng khoa học đào tạo của cơ sở đào tạo thông qua đề án mở ngành đào tạo Quản trị khách sạn bậc đại học

Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Nhà trường đã tiến hành họp xem xét và kết luận thông qua đề án mở ngành Quản trị khách sạn và đề nghị Hiệu trưởng xem xét ban hành quyết định mở ngành đào tạo Quản trị khách sạn từ năm 2020 (Đính kèm Biên bản số/BB-HĐKHDT).

III. Công khai và Cam kết thực hiện

1. Công khai thông tin đào tạo

Thông tin 3 công khai, chuẩn đầu ra, các quy định của cơ sở đào tạo liên quan đến hoạt động tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học được đăng tải trên Website của Nhà trường tại địa chỉ: www.dntu.edu.vn.

2. Cam kết triển khai thực hiện

Nhà trường cam kết triển khai thực hiện chương trình và kế hoạch đào tạo đúng theo đề án đã lập và cam kết sẽ luôn đáp ứng đầy đủ các cơ sở vật chất, hạ tầng phòng học, phòng thực hành, trang thiết bị dạy học và đội ngũ giảng viên giảng dạy có uy tín, chuyên môn tốt cơ sở thực hành theo quy định, ứng dụng công nghệ thông tin và những tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào việc giảng dạy để đáp ứng các yêu cầu của chương trình đào tạo đã ban hành.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Vụ GDĐH (để báo cáo);
- Lưu VT (HCTH)

HIỆU TRƯỞNG